

Số: 149/KH-THCSLN

Liên Ninh, ngày 12 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2023 - 2024

A. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO HƯỚNG DẪN

1. Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sửa đổi Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội;

2. Căn cứ Công văn số 3096/SGD&ĐT-GDPT ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp THCS;

3. Căn cứ Báo cáo số 735/PGD&ĐT ngày 16/8/2023 của phòng GD & ĐT Thanh Trì về việc báo cáo tổng kết năm học 2022 – 2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023– 2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì;

4. Quyết định số 147/QĐ-HĐT ngày 12/10/2023 của Hội đồng trường quyết định về một số chỉ tiêu cơ bản năm học 2023-2024 của trường THCS Liên Ninh;

5. Báo cáo số 45/BC-THCSLN ngày 17/4/2023 của trường THCS Liên Ninh về Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023;

6. Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2023-2024 ngày 12/10/2023 của trường THCS Liên Ninh;

7. Quyết định số 148/QĐ-HĐT ngày 12/10/2023 của Hội đồng trường về kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường.

Trường THCS Liên Ninh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

II. CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Về cơ sở vật chất

Trường THCS Liên Ninh được thành lập năm 1961, đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn I năm 2010, giai đoạn II năm 2016, năm 2019 được xây thêm 01 dãy nhà 4 tầng gồm 11 phòng học và 02 phòng tổ chuyên môn. Năm 2022, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và Chuẩn Quốc gia mức độ 1. Khuôn viên nhà trường được xây dựng với tổng diện tích 9.675,4 m² có tường rào bao quanh, có cổng trường, biển trường rõ ràng. Hàng năm cơ sở vật chất

nhà trường được tu sửa, bổ sung đảm bảo khung cảnh sư phạm sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu giáo dục ngày càng cao của xã hội.

Các công trình trong nhà trường bao gồm:

Khối phòng học: có 32 phòng, các phòng đều có đầy đủ bàn, bàn ghế, quạt, bóng đèn đảm bảo ánh sáng, biển lớp, khẩu hiệu, ảnh Bác, tủ sắt... cửa sổ, cửa ra vào vệ sinh sạch sẽ.

Khu phòng học bộ môn gồm:

- + Phòng học bộ môn Tin học: 02 phòng
- + Phòng học bộ môn Mỹ thuật - Âm nhạc: 01 phòng
- + Phòng học bộ môn Ngoại ngữ - Đa năng: 01 phòng
- + Phòng KHTN: 03 phòng

Khu phục vụ học tập

- + Thư viện: 03 phòng
- + Phòng thiết bị giáo dục: 01 phòng
- + Phòng tư vấn học đường: 01 phòng
- + Phòng truyền thống: 01 phòng
- + Phòng Đoàn đội: 01 phòng

Khu Hiệu bộ gồm: Phòng Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng (02 phòng), Công đoàn, HĐSP, Y tế, Đoàn đội, Kế toán.

- Có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

- Khung cảnh sư phạm nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp đảm bảo mỹ quan.

- Hệ thống nước sạch và điện chiếu sáng đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn.

2. Cơ cấu tổ chức học sinh theo khối lớp

KHỐI LỚP	KHỐI 6	KHỐI 7	KHỐI 8	KHỐI 9	TỔNG
Số lớp	10	8	7	7	32
Số HS	420	305	273	284	1282
Số HS nữ	186	134	125	129	574

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

3.1. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên

BIÊN CHẾ	CBQL	GIÁO VIÊN	NHÂN VIÊN	TỔNG
Số lượng	3	60	9	72
Nữ	3	52	5	60
Đảng viên	3	32	6	41

TĐCM đạt chuẩn	3	57	7	67
TĐCM trên chuẩn		2		2

3.2. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổ CM	CB QL	Toán Tin	Văn GDCD	Sử Địa	KH TN	Tiếng Anh	Nhạc, MT, TD	TPT	VP	Y T	B V	Tổng
Số lượng	3	10 + 2	10 + 2	7	13	7	8	1	4	1	4	72
Nữ	3	11	12	6	10	6	5	1	4	1		59
Đảng viên	3	9	8	3	8	3	2		3	1	2	42
TĐCM đạt chuẩn	3	11	11	6	12	7	7	1	4			62
TĐCM trên chuẩn		1			1							2

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024

1. THUẬN LỢI

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Thanh Trì, Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì; Đảng ủy - HĐND - UBND xã Liên Ninh. Sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường. Sự đồng thuận của CB, GV, NV, HS và CMHS trong triển khai nhiệm vụ năm học.

Cán bộ quản lý nhiệt tình, trách nhiệm cao trong công việc. Đội ngũ cán bộ giáo viên - nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn tỉ lệ cao, nhiều giáo viên chuyên môn vững vàng, tích cực tham gia công tác tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tận tâm, tận tình và nhiệt huyết với nghề, nếp làm việc nghiêm túc, nhiệt tình. Tập thể nhà trường đoàn kết thống nhất, nhất trí cao, nhiều giáo viên trẻ có khả năng ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

Chi bộ chỉ đạo các đoàn thể hoạt động đều tay, phối hợp chặt chẽ với nhà trường, nhiều năm đạt chi bộ trong sạch vững mạnh và Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trường liên tục đạt danh hiệu “*Tập thể lao động xuất sắc*”, được tặng Bằng khen của UBND Thành phố; Công đoàn được tặng Bằng khen của LĐLĐ Thành phố và Tổng LĐLĐ Việt Nam; Liên đội TNTP đạt danh hiệu Liên đội mạnh cấp Trung ương, được tặng Cờ thi đua xuất sắc dẫn đầu của Thành đoàn Hà Nội và Trung ương Đoàn.

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ với phương châm “*Kỷ cương trong quản lý, thực chất trong đánh giá*”, chỉ đạo các phong trào thi đua đạt hiệu quả tốt,

phát huy những thế mạnh, khắc phục những khó khăn, triển khai các HĐGD theo kế hoạch, hoàn thành các chỉ tiêu của năm học 2022-2023, đảm bảo chất lượng dạy và học, chất lượng đại trà luôn được chú trọng và giữ vững, chỉ đạo tốt công tác mũi nhọn nâng cao chất lượng dạy và học.

Tỉ lệ HSG, HSNK vượt chỉ tiêu, tăng cả về số lượng và chất lượng: 10 HSG cấp thành phố; 54 học sinh đạt giải học sinh giỏi 9 cấp huyện; 154 học sinh đạt giải HSNK, 87 học sinh đạt giải thi đấu trường toán học, 06 HS đạt giải trong Ngày hội STEM, 31 giải TDTT; 461 học sinh giỏi toàn diện.

100% HS tốt nghiệp THCS; 89,3% đỗ vào THPT công lập;

Học sinh có nề nếp kỷ cương, ý thức học tập và rèn luyện tốt.

100% giáo viên tham gia thi GVG và hội giảng cấp trường đạt giờ giỏi, giáo viên dự thi cấp huyện đạt giải cao: 01 giải Xuất sắc môn Hoá học, 02 giải Nhì môn Ngữ văn, Lịch sử; 04 GV hướng dẫn học sinh đạt 2 giải Nhì, 01 giải Ba trong Ngày hội STEM cấp huyện.

Kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Tập thể:

Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tập thể được tặng Bằng khen của UBND thành phố

Liên đội đạt danh hiệu Liên đội mạnh cấp huyện

Chi đoàn: Tiên tiến xuất sắc.

Thư viện tiên tiến cấp Thành phố.

- Cá nhân:

09 đ/c được công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

03 đ/c được nhận giấy khen của UBND huyện Thanh Trì.

45 đ/c đạt danh hiệu lao động tiên tiến cấp Huyện.

11 đ/c có SKKN đạt giải cấp Huyện.

Cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ trang thiết bị dạy học, khung cảnh sư phạm luôn sáng – xanh – sạch – đẹp, đáp ứng yêu cầu hoạt động giáo dục của trường chuẩn Quốc gia.

2. KHÓ KHĂN

Kinh tế địa phương tuy từng bước có sự tăng trưởng, song vẫn còn nhiều hộ nghèo, cận nghèo nhiều học sinh có cha mẹ là lao động tự do từ ngoại tỉnh về sống và làm việc tại địa phương, công việc không ổn định sự quan tâm đến việc học tập của con em, sự phối kết hợp với nhà trường còn hạn chế.

Một số học sinh còn chưa thực sự có ý thức tự giác vươn lên trong học tập.

Một số giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý giảng dạy và xử lý các tình huống sư phạm.

Đội ngũ giáo viên chưa đạt 100% chuẩn để đáp ứng điều kiện của Luật giáo dục 2019.

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2023-2024

Với chủ đề năm học là ***“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo”***; Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở do Sở GD&ĐT triển khai, các chương trình, đề án của huyện Thanh Trì, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, nhà trường xây dựng kế hoạch năm học 2023-2024 với các nhiệm vụ cụ thể, phù hợp thực tiễn nhà trường và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

1. Thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo chất lượng và hiệu quả.
2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Tập trung triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường cơ sở vật chất phát triển ngành GD&ĐT huyện Thanh Trì giai đoạn 2021 - 2026”.
3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu. Triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2021 – 2026”.
4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.
5. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý, ứng dụng CNTT, tăng cường chuyên đổi số trong giáo dục; tiếp tục thực hiện và lan toả Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT Hà Nội về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022-2025; Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các nhà trường; Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống trường học chất lượng cao, trường học thông minh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện.
6. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng.

D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM HỌC 2023-2024

I. NHIỆM VỤ 1: Thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo chất lượng và hiệu quả

1. Nội dung

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GD&ĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và Công văn 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Chỉ tiêu

Các môn học được xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch hoạt động của giáo viên, giáo án theo các công văn hướng dẫn của các cấp.

3. Biện pháp thực hiện

Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch các môn học hợp lý với tình hình, điều kiện của nhà trường. Đặc biệt lưu ý việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục sau:
 - Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

+ **Môn Khoa học tự nhiên:** Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân

công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của GV.

+ **Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội:** Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

Với lớp 6, 7: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội đã được tập huấn.

Với lớp 8: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương năm học 2021-2022.

+ **Môn Lịch sử và Địa lí:** Căn cứ tình hình giáo viên của nhà trường, phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kỳ. Đối với các chủ đề chung, nhà trường phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

+ **Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:** nhà trường ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ **Môn Nghệ thuật** gồm 02 nội dung: Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với tình hình điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- **Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006**

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2786/SGDDĐT-GDPT ngày

03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, nhà trường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 Chương trình GDPT 2018 theo Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/01/2022 của Sở GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, bài tập thể dục giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục giảng dạy tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, Giáo dục An toàn giao thông cho học sinh Hà Nội. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của nhà trường.

Biện pháp 2: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã

đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, nhà trường thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Biện pháp 3: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6,7,8); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/Tt-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 9). Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kì của môn học phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn

học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, việc lựa chọn ngữ liệu dùng để kiểm tra, đánh giá kỹ năng viết ở lớp 6, 7, 8 thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT; đối với lớp 9, khuyến khích thực hiện theo Công văn này để kiểm tra, đánh giá kỹ năng viết của học sinh, nhằm thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

+ Môn Khoa học tự nhiên: kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn: Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên. Việc đánh giá bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Biện pháp 4: Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10;

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với trung tâm GDNN và GDTX huyện Thanh Trì tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp trong việc nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp,...

Biện pháp 5: Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi

- Tiếp tục thực hiện các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT- GDTrH ngày 07/12/2017.

- Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa và các môn khoa học, thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh trung học; kỳ kiểm tra học sinh năng khiếu lớp 6, 7, 8; các cuộc thi cấp thành phố.

- Tham gia kiểm tra khảo sát chất lượng HS lớp 9 các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh

- Tham gia đạt kết quả tốt cuộc thi giáo viên dạy giỏi môn Ngữ văn, Lịch sử (Nội dung Lịch sử trong môn Lịch sử và Địa lí) cấp huyện.

- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC nhằm tôn vinh, công nhận và giới thiệu giáo viên tiêu biểu tham gia dự thi Thành phố năm học tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ 2: Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Tập trung triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường cơ sở vật chất phát triển ngành GD&ĐT huyện Thanh Trì giai đoạn 2021 - 2026”.

1. Nội dung

- Chủ động rà soát, dự báo quy mô phát triển nhà trường, tham mưu trong việc quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp, CSVC, gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 tạo điều kiện cho HS học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Không tổ chức lớp chuyên, chọn trong trường.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường CSVC, phòng học bộ môn, thư viện. Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho các nhân viên thư viện, đưa văn hóa đọc tới HS một cách thân thiện và hiệu quả. Đăng ký danh hiệu thư viện đúng phương thức và thời gian quy định. Đổi mới công tác kiểm tra công nhận danh hiệu thư viện. Đẩy mạnh xã hội hóa để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Tích cực đề xuất các cấp quản lý về công tác xây dựng, cải tạo trường theo kế hoạch để đáp ứng tiêu chuẩn trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục và củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Chỉ tiêu

Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

3. Biện pháp thực hiện

Biện pháp 1: Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Bảo

đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

- Huy động mọi nguồn lực bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu. Ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, chăm sóc học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục; quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức các hình thức dạy học.

- Tập trung triển khai thực hiện Đề án phát triển trường chất lượng cao: Hoàn thiện dự thảo đề án xây dựng trường chất lượng cao; đầu tư nguồn lực, đội ngũ để phát triển mô hình trường chất lượng cao theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24/6/ 2013 của UBND thành phố Hà Nội, tạo môi trường giáo dục tốt có chất lượng để thu hút học sinh học tập.

Biện pháp 2: Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên ở các cấp theo dõi phổ cập giáo dục. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục.

III. NHIỆM VỤ 3: Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Nội dung

Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển đối với giáo dục THCS trên địa bàn Huyện gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động rà soát, đề xuất với UBND Huyện đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8

2. Chỉ tiêu

Bảo đảm 100% các lớp đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; đề xuất mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

3. Biện pháp thực hiện

Biện pháp 1: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Thực hiện việc rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Biện pháp 2: Bồi dưỡng nâng cao năng lực GV và cán bộ quản lý giáo dục

- Tham gia các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2023-2024. Tập trung phát triển đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ cơ cấu giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục, bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, theo cụm trường.

- Tạo điều kiện về thời gian đối với giáo viên tham gia học bồi dưỡng các môn: Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ

Biện pháp 3. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Hoàn thành việc tổ chức biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục của địa phương bảo đảm tiến độ và chất lượng. Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

IV. NHIỆM VỤ 4: Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

1. Nội dung

- Đảm bảo an toàn cho CB, GV, NV và học sinh trong công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, cúm mùa, Covid-19...

2. Chỉ tiêu

- 100% CBQL, GV, NV, CMHS và các em HS nắm bắt được nội dung các văn bản về hướng dẫn phòng chống dịch đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, luật giao thông đường bộ, cách sử dụng các trang mạng an toàn.

- Không để xảy ra tai nạn thương tích cho học sinh khi các em tựu trường.

- 100% các lớp thực hiện chương trình giảng dạy học theo thời khóa biểu đã xây dựng

3. Biện pháp thực hiện

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

V. NHIỆM VỤ 5: đổi mới công tác quản lý giáo dục THCS

1. Nội dung

Nhà trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học và tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học, thông qua các qui định của Bộ, Sở GD&ĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính,... trên tinh thần tự chủ và gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng.

- Giao quyền tự chủ cho các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Chủ động, linh hoạt trong việc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học đáp ứng với chương trình giáo dục phổ thông mới và sự tiến bộ của thế giới. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo phòng GD&ĐT phê duyệt. Các tổ, nhóm chuyên môn linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được phòng GD&ĐT xác nhận là cơ sở để thực hiện các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra các cấp.

- Tăng cường nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên; tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá để nâng cao chất lượng. Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa, các môn khoa học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế. Tiến hành rà soát chất lượng HS khối 9 thông qua các bài khảo sát chất lượng do Phòng GD&ĐT ra đề ở các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh cho học sinh lớp 9 (tháng 3, 4/2022), kiểm tra cuối học kỳ với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (và môn thứ 4) lớp 9, tổ chức chằm chéo giữa các lớp và rút kinh nghiệm, chuẩn bị tốt về kiến thức, kỹ năng cho học sinh.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học và phát huy năng lực của người học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn tránh hình thức đi vào thực chất để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Cán bộ quản lý làm tốt công tác quản lý trên tinh thần “Bám sát cơ sở - Kỷ cương trong quản lý - Thực chất trong đánh giá”, tích cực tham gia dự giờ thăm lớp và trực tiếp chỉ đạo các hoạt động dạy và học. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học của trong nhà trường; nâng cao hiệu quả quản lý trong nhà trường.

- Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương

- Tiếp tục rà soát, tham gia đánh giá năng lực giáo viên tiếng Anh; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tự học tự bồi dưỡng để nâng cao về kiến thức chuyên môn, ứng dụng có hiệu quả CNTT vào công tác quản lý và giảng dạy, chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của Ngành, trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh thi đua dạy tốt, học tốt, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhà trường và cộng đồng.

2. Chỉ tiêu

- 100% GV tham gia Hội thi GVDG đạt GVDG cấp cơ sở và cấp huyện; phân đầu 01 GV tham gia GVDG cấp Thành phố.
- Thực hiện mỗi môn học đều có các chủ đề theo từng kì và cả năm học.

3. Biện pháp thực hiện

Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học; tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học và thông qua các qui định của Bộ, Sở GDĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính

Biện pháp 2: Tăng cường giao quyền tự chủ cho các nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Trong đó, các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra phải dựa trên kế hoạch giáo dục này.

Biện pháp 3: Tiếp tục thực hiện và lan tỏa Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT Hà Nội về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022-2025.

Biện pháp 4: Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tiếp tục duy trì sinh hoạt chuyên môn theo cụm đối với các môn KHTN, Lịch sử và Địa lý. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của trường nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên. Tham gia có hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi môn Ngữ văn, Hóa học và Lịch sử cấp Thành phố trong Học kì I.

Biện pháp 5: Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Chỉ đạo giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên cổng thông tin của Bộ GDĐT và hình thức học tập trực tuyến các môn văn hóa cấp THCS trên hệ thống Hanoi Study.

- Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa và các môn khoa học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế.

Biện pháp 6: Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác để thực hiện tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

Biện pháp 7: Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ, nhất là giáo viên tiếng Anh; tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT, nâng chuẩn giáo viên tiếng Anh THCS theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án.

Biện pháp 8: Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT

Tăng cường công tác kiểm tra đối với giáo viên theo kế hoạch của nhà trường đã triển khai.

Biện pháp 9: Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập.

- Quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Biện pháp 10: Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục THCS; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Biện pháp 11: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục THCS; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Biện pháp 12: Khuyến khích đội ngũ giáo viên, chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. NHIỆM VỤ 6: Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

1. Nội dung

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

Cụ thể hoá tiêu chí thi đua thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục THCS; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc tạo nên phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong toàn ngành. Cải tiến công tác thông tin hai chiều thông qua việc sử dụng hiệu quả Internet.

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

2. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký danh hiệu thi đua các cấp.
- Bám sát tiêu chí thi đua của Phòng GD&ĐT, hướng dẫn công tác thi đua năm học 2023-2024 của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.
- 100% giáo viên đăng ký hội giảng (mỗi GV dạy 2 tiết/năm).
- Hưởng ứng và tham gia thi giáo viên giỏi cấp huyện đối với các môn: GDCD, Lịch sử và Địa lý (nội dung Địa lý), GDTC.

3. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua 2 tốt “*Dạy tốt - Học tốt*” tổ chức có hiệu quả hội thi giáo viên giỏi cấp trường chọn cử giáo viên đi dự thi cấp huyện, Thành phố.

- Động viên cán bộ, giáo viên đăng ký thi đua tạo phong trào sâu rộng trong nhà trường, tập trung tạo mọi điều kiện để các đồng chí cán bộ, giáo viên dự thi đạt kết quả cao nhất.

- Làm tốt chế độ khen thưởng động viên các tập thể, cá nhân thi đua có giải và kết quả cao trong các đợt thi đua và cả năm học.

- Thành lập Ban thi đua gồm: Hiệu trưởng, CTCD, Phó hiệu trưởng; 6 đ/c chỉ Tổ trưởng; đ/c Bí thư chi đoàn; đ/c TPT; đ/c Trưởng ban TTND.

- Phối hợp với công đoàn tổ chức tốt Hội nghị CB, GV, NV đăng kí chỉ tiêu thi đua, xây dựng chỉ tiêu trên cơ sở của cá nhân đăng kí.

- Tổ chức tốt 4 đợt thi đua trong năm:

+ Đợt 1: Từ 05/9/2023 đến 20/11/2023

+ Đợt 2: Từ 21/11/2023 đến hết HKI.

+ Đợt 3: Từ đầu HKII đến 26/3/2024.

+ Đợt 4: Từ 27/3/2024 đến hết HKII.

- Các đợt thi đua có tiêu chuẩn cụ thể, đánh giá kịp thời chính xác, công bằng.

E. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM HỌC 2023-2024**I. CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC****1. Điểm kiểm tra học kỳ và học lực môn (Đối với khối 9)**

TT	MÔN	Tiêu chí	% Giỏi	%Khá	%Yếu	% Kém
1	Toán	KTHK	33.91	26.68	14.5	0
		HLM	33.91	26.68	14.5	0
2	Văn	KTHK	28.4	37.1	4.8	0
		HLM	28.4	37.1	4.8	0
3	Anh	KTHK	23.4	33.19	8.6	0
		HLM	23.4	33.19	8.6	0
4	Lý	KTHK	41.4	35.56	2.86	0
		HLM	41.4	35.56	2.86	0
5	Hóa	KTHK	40.7	35.9	2.86	0
		HLM	40.7	35.9	2.86	0
6	Sinh	KTHK	40.7	35.9	2.86	0
		HLM	40.7	35.9	2.86	0
7	Địa	KTHK	56.3	23.9	0	0
		HLM	57.4	24.6	0	0
8	Lịch sử	KTHK	58.1	24.6	0	0
		HLM	59.2	26.4	0	0
9	CN	KTHK	50.8	26.76	1.7	0
		HLM	50.8	26.76	1.7	0
10	GDCD	KTHK	52.5	47.5	0	0
		HLM	52.5	47.5	0	0
11	TD	KTHK	100 đạt			
		HLM	100 đạt			
12	MT	KTHK	100 đạt			
		HLM	100 đạt			
13	AN	KTHK	100 đạt			
		HLM	100 đạt			

2. Điểm kiểm tra học kỳ và học lực môn (Đối với khối 6,7, 8)

TT	MÔN	Tiêu chí	% Tốt	%Khá	% Đạt	% C. Đạt
1	Toán	KTHK	34.01	39.74	17.33	8.92
		HLM	34.01	39.74	17.33	8.92
2	Văn	KTHK	34.9	39.9	21.3	3.9
		HLM	34.9	39.9	21.3	3.9
3	Anh	KTHK	28.38	40.55	25.25	5.82
		HLM	28.38	40.55	25.25	5.82
4	KHTN	KTHK	44.2	37.9	15	2.9
		HLM	44.2	37.9	15	2.9
5	KHXH Sử - Địa	KTHK	45.1	32	20.02	2.9
		HLM	47.3	33	18	1.2
6	CN	KTHK	50	36.3	12.1	1.6
		HLM	50	36.3	12.1	1.6
7	GD&CD	KTHK	51.4	33.6	13.8	1.2
		HLM	51.4	33.6	13.8	1.2
8	TD	KTHK			100	
		HLM			100	
9	MT	KTHK			100	
		HLM			100	
10	AN	KTHK			100	
		HLM			100	

3. Học sinh giỏi các cấp

3.1. Cấp huyện:

- Học sinh giỏi lớp 9: 55 - 60 HS
- Học sinh năng khiếu khối 6,7,8: 140 - 160 HS
- **TĐTT: 10 - 12 giải**

3.2. Cấp Thành phố:

Học sinh giỏi lớp 9: 6 - 9 HS

4. Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 98,3%

5. Xét tốt nghiệp THCS đạt 100%

6. Điểm thi vào THPT:

Tổng điểm TB xét tuyển các môn đạt: 34 điểm, trong đó:

Điểm TB xét tuyển môn Toán: 7.0 => 7.5

Điểm TB xét tuyển môn Văn: 7.0 => 7.5

Điểm TB xét tuyển môn Anh: 6.2 => 6.8

II. CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN HỌC SINH

1. Hạnh kiểm (rèn luyện) học sinh

TT	LỚP	% Tốt	%Khá	%TB (Đ)	% Yếu (CD)	Ghi chú
1	9A1	100	0			
2	9A2	97.7	2.3			
3	9A3	97.6	2.4			
4	9A4	94.6	5.4			
5	9A5	95	5			
6	9A6	95	5			
7	9A7	94.3	5.7			
	KHỐI 9	96.5	3.5			
8	8A1	97.6	2.4			
9	8A2	97.6	2.4			
10	8A3	97.7	2.3			
11	8A4	92.3	7.7			
12	8A5	92.1	7.9			
13	8A6	90.6	9.4			
14	8A7	91.4	8.6			
	KHỐI 8	94.5	5.5			
15	7A1	97.8	2.2			
16	7A2	97.7	2.3			
17	7A3	95.6	4.4			
18	7A4	94.6	5.4			
19	7A5	94.6	5.4			
20	7A6	93.9	6.1			
21	7A7	91.4	8.6			
22	7A8	87.9	12.1			
	KHỐI 7	94.4	5.6			
23	6A1	98	2			
24	6A2	95	5			
25	6A3	98	2			
26	6A4	96	4			
27	6A5	96	4			
28	6A6	95	5			
29	6A7	95	5			
30	6A8	94	6			
31	6A9	94	6			
32	6A10	94	6			
	KHỐI 6	96	4			
	TOÀN TRƯỞNG	95.4	4.6			

2. Học lực (học tập) học sinh

TT	LỚP	% Giỏi (Tốt)	%Khá	%TB (Đ)	% Yếu (CĐ)	Ghi chú
1	9A1	89.13	10.87			
2	9A2	52.27	40.91	6.82		
3	9A3	42.86	45.24	11.90		
4	9A4	18.92	43.24	32.43	5.41	
5	9A5	20.00	50.00	30.00		
6	9A6	20.00	50.00	30.00		
7	9A7	20.00	40.00	34.29	5.71	
	KHỐI 9	39.44	39.44	19.72	1.41	
8	8A1	88.10	11.90			
9	8A2	51.16	46.51	2.33		
10	8A3	43.18	38.64	15.91	2.27	
11	8A4	23.08	48.72	28.21		
12	8A5	26.32	50.00	18.42	5.26	
13	8A6	21.88	37.50	34.38	6.25	
14	8A7	20.00	37.14	37.14	5.71	
	KHỐI 8	40.66	38.46	18.32	2.56	
15	7A1	82.22	17.78			
16	7A2	62.79	37.21			
17	7A3	52.27	47.73			
18	7A4	43.24	48.65	8.11		
19	7A5	19.44	41.67	36.11	2.78	
20	7A6	18.18	48.48	27.27	6.06	
21	7A7	17.14	42.86	34.29	5.71	
22	7A8	15.15	39.39	39.39	6.06	
	KHỐI 7	41.50	39.87	16.34	2.29	
23	6A1	80.39	19.61			
24	6A2	61.36	34.09	4.55		
25	6A3	51.16	41.86	6.98		
26	6A4	43.48	45.65	10.87		
27	6A5	34.78	52.17	13.04		
28	6A6	28.57	38.10	28.57	4.76	
29	6A7	29.27	39.02	26.83	4.88	
30	6A8	25.00	38.89	30.56	5.56	
31	6A9	25.00	50.00	22.22	2.78	
32	6A10	25.71	37.14	34.29	2.86	
	KHỐI 6	42.14	39.29	16.67	1.90	
	TOÀN TRƯỜNG	41.08	39.28	17.61	2.03	

3. Học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS: 100%
4. Học sinh chuyên cần: 99,1%
5. Học sinh bỏ học: 0,2%
6. Học sinh vi phạm kỷ luật: 0,2%
7. Học sinh khối 8,9 được học nghề: 100%
8. Học sinh được tư vấn hướng nghiệp: 100%

III. CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CB, GV, NV

1. Đánh giá giáo viên theo chuẩn đào tạo và chức danh nghề nghiệp

98% Giáo viên đạt chuẩn trình độ chuyên môn đào tạo

Phấn đấu có 02 đồng chí CBQL, GV đăng ký học Thạc sĩ.

2. Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

- 15 % GV đạt Chuẩn - Tốt

- 85 % GV đạt Chuẩn - Khá

- Không có GV đạt Chuẩn - Trung bình

3. Đánh giá xếp loại viên chức

- 100% viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó:

+ 20% - 25% viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 75% - 80% viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Viên chức viết sáng kiến kinh nghiệm:

100% viên chức đăng ký chiến sĩ thi đua và giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp Thành phố có sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp huyện. Khuyến khích viên chức nhà trường viết sáng kiến kinh nghiệm trong năm học.

Có từ 12 - 15 SKKN được công nhận cấp huyện.

5. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

100% tổ nhóm thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên hướng nghiên cứu bài học; chú trọng sinh hoạt chuyên môn chuyên sâu đối với môn KHTN, Lịch sử - Địa lý, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; Chú trọng xây dựng, triển khai các chuyên đề thiết thực; Dự giờ rút kinh nghiệm sau tiết dạy để hoàn thiện cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

6. Đổi mới phương pháp dạy học, thi giáo viên dạy giỏi

100% CB, GV thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả giảng dạy, học tập, đạt chỉ tiêu đề ra.

100% GV môn GDCD, Địa lý, GDTC tham gia thi GVĐG cấp trường và nhà trường cử đầy đủ GV tham gia thi GVĐG môn GDCD, Địa lý, GDTC cấp huyện,

phần đầu 100% GV tham gia thi GVĐG cấp huyện đạt giải, tỷ lệ số giáo viên tham gia đạt giải cao tăng.

7. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS

100% CB, GV thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS.

Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và KTĐG kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo định hướng phát triển năng lực. Giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học sinh; Phối hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, giữa đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của HS, giữa đánh giá của nhà trường và đánh giá của gia đình, cộng đồng.

8. Học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng, phát triển Đảng viên

100% Đảng viên trong Chi bộ tham gia tập huấn, học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Phần đầu năm 2024 tỉ lệ đảng viên là viên chức đạt 75% - 80%

Phần đầu năm 2024 kết nạp 02 - 03 Công đoàn viên ưu tú được Chi bộ giới thiệu kết nạp Đảng.

IV. CHỈ TIÊU NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức

Thực hiện tốt, có hiệu quả tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn mà cấp trên và nhà trường phân công.

Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết của của tổ chức công đoàn, các văn bản mới liên quan trực tiếp đến chế độ chính sách, quyền và lợi ích của CB, GV, NV tới toàn thể CB, GV, NV.

Tổ chức hoạt động tuyên truyền Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy cũng như tác hại của ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội qua các buổi họp hội đồng, trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Tổ chức tốt hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn của đất nước, của thành phố và huyện Thanh Trì.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Hàng tháng CB, GV, NV viết bài về người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến để nhân rộng các điển hình tiên tiến tại nhà trường và toàn ngành giáo dục.

2. Kiểm tra nội bộ

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra nội bộ.

Kiểm tra thường xuyên, đột xuất, định kì, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.

Kiểm tra toàn diện 18/60 giáo viên tỉ lệ 30%

Công khai kết quả kiểm tra nội bộ hằng tháng thông qua các buổi họp HĐSP và niêm yết trên bảng tin.

3. Công tác chuyển đổi số và ứng dụng CNTT

100% CBQL, GV ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, hội họp, sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học, khai thác thông tin trên Internet để phục vụ công tác giảng dạy.

Việc thực hiện ứng dụng CNTT trong giảng dạy được nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện. Nhà trường đã lắp đặt hệ thống mạng LAN để sử dụng cho các phòng học, phòng chức năng, thuận tiện cho việc dạy – học cũng như khai thác thông tin trong công việc.

Sử dụng các phần mềm ứng dụng CNTT trong quản trị nhà trường: quản lý nhân sự, phần mềm kế toán Misa, phần mềm cơ sở dữ liệu; năm học 2023-2024 đã được tập huấn triển khai sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ sổ sách.

Mua bổ sung máy chiếu, máy tính, kết nối mạng phục vụ ứng dụng CNTT tới các lớp học.

Sử dụng và khai thác hiệu quả Website của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cổng thông tin điện tử của huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

4. Cải cách hành chính

Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, đảm bảo về thời gian và chất lượng văn bản ban hành trong năm. Sắp xếp công việc khoa học, hiệu quả.

100% các văn bản hành chính được ban hành đúng thể thức và thẩm quyền, gửi báo cáo đúng nội dung và đảm bảo thời gian quy định.

Sử dụng các phần mềm trong quản lý, điều hành công việc; kịp thời đăng bài, các thông báo, thông tin, hoạt động của nhà trường trên Website.

100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc nội qui làm việc của nhà trường, thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội.

Các ý kiến, phản ánh của CMHS được xử lý kịp thời không để tồn đọng. Không gây phiền hà đối với công dân, với CMHS và HS trong việc xin các thủ tục chuyển trường, cấp phát bằng tốt nghiệp, trả học bạ.....

5. Thực hiện quy chế dân chủ, công khai minh bạch

Đầu năm nhà trường xây dựng quy chế dân chủ. Công khai các qui chế dân chủ tới toàn thể CB, GV, NV nhà trường. Thực hiện nghiêm túc QCDC, phát huy dân chủ trong CB, GV, NV qua các buổi họp, góp ý vào các kế hoạch nhiệm vụ của nhà trường.

Thực hiện việc công khai các khoản thu, chi; Chất lượng giáo dục theo đúng quy định của cấp trên. Công khai dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị năm 2023; quyết toán ngân sách, quyết toán thu chi của đơn vị năm 2022.

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Công khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về hướng dẫn thu các khoản đóng góp của phụ huynh; dự toán chi, mức thu các khoản đóng góp; đối tượng huy động, hình thức huy động; quyết toán các khoản thu.

Thực hiện công khai điều kiện tuyển sinh. Công khai các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính, công khai thực hiện cam kết chất lượng đào tạo, về đầu tư, mua sắm tài sản công, thực hiện công khai quy hoạch cán bộ quản lý.

6. Phòng chống tham nhũng

Tuyên truyền việc đến 100% cán bộ, giáo viên nhân viên trong nhà trường về công tác phòng chống tham nhũng; Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng vào đầu năm và có báo cáo việc thực hiện vào cuối năm.

Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo đúng Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

Ban TTND thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát theo kế hoạch năm học.

Tổ chức thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết kiệm điện nước, văn phòng phẩm.

Thực hiện nghiêm túc công tác thu chi trong nhà trường.

7. Tiếp công dân và giải quyết đơn thư

Thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp công dân

Phấn đấu không để xảy ra đơn thư, khiếu nại. Giải quyết đúng quy định, đúng thời hạn nếu có đơn thư.

IV. CHỈ TIÊU NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY THÊM HỌC THÊM

1. Xây dựng kế hoạch dạy thêm và tổ chức thực hiện

Xây dựng Kế hoạch dạy thêm đảm bảo nguyên tắc, quy định, đủ hồ sơ. Tiến hành thực hiện dạy thêm, học thêm đảm bảo hiệu quả, đúng quy định hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 17/2012/TT-BGD-ĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về dạy thêm,

học thêm; Quyết định số 1499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND thành phố Hà Nội về Ban hành quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Xây dựng kế hoạch DTHT theo thực tế của nhà trường và địa phương, phù hợp với đối tượng học sinh; hoàn thiện hồ sơ dạy thêm học thêm ở tất cả các khối lớp, báo cáo phòng GD&ĐT về kế hoạch dạy thêm học thêm của nhà trường; phân công chuyên môn sắp xếp TKB hợp lý phù hợp với năng lực của GV các bộ môn.

Tổ chức ký cam kết không dạy thêm sai quy định giữa Hiệu trưởng nhà trường với Trưởng phòng GD&ĐT huyện; 100% GV ký cam kết không dạy thêm sai quy định giữa GV với HT nhà trường.

Xử lý nghiêm khắc các vi phạm về dạy thêm học thêm của giáo viên theo đúng qui định.

2. Thực hiện đánh giá năng lực giáo viên dạy thêm

Việc đánh giá năng lực giáo viên dạy thêm dựa trên kết quả học sinh đạt được giữa kỳ, cuối kỳ và cuối năm. Qua kết quả học tập của HS nhà trường sẽ tiến hành đánh giá và có điều chỉnh cho phù hợp với thực tế, năng lực của học sinh trong trường.

100% giáo viên tham gia dạy thêm có đơn xin dạy thêm, cam kết dạy thêm đúng qui định đảm bảo chất lượng hiệu quả giờ dạy nhằm ôn tập củng cố, nâng cao kiến thức cho học sinh.

Tổ nhóm chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp để đánh giá rút kinh nghiệm tiết dạy của giáo viên.

3. Công tác quản lý dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường

- Tổ chức dạy thêm học thêm đúng quy định, được 100% học sinh và cha mẹ học sinh đồng thuận, nhất trí.

- Quản lý việc dạy thêm học thêm theo quy định; ký cam kết không vi phạm DTHT giữa HT với Trưởng phòng GD&ĐT huyện; Nhà trường tổ chức cho 100% giáo viên ký cam kết không dạy thêm học thêm trái quy định. Thường xuyên chỉ đạo, nhắc nhở, giám sát giáo viên thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT- BGDĐT về ban hành quy định dạy thêm học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 16/5/2012; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều: [6](#), [8](#), [9](#), [10](#), [11](#), [12](#), [13](#) và [14](#) của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 22/2013/QĐ/UBND ngày 25 tháng 6 năm 2013 ban hành quy định dạy thêm học thêm của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Thường xuyên tổ chức trao đổi, tuyên truyền các quy

định của pháp luật về dạy thêm học thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thông qua các buổi họp tổ, nhóm chuyên môn và họp HĐSP, không để xảy ra tình trạng DTHT sai quy định; 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc.

V. CHỈ TIÊU TĂNG CƯỜNG CSVC, THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phòng học, phòng bộ môn và các phòng chức năng

- Vệ sinh sạch sẽ, đủ ánh sáng, quạt mát, các thiết bị điện an toàn.
- 100% các tiết thực hành được thực hiện ở phòng bộ môn của môn học.
- Có đủ hóa chất phục vụ thí nghiệm, giáo viên quản lý, sử dụng an toàn trong các tiết thực hành bộ môn, xử lý hóa chất sau tiết học đúng qui trình.
- Có sổ theo dõi sử dụng phòng bộ môn của giáo viên.
- Duy trì và bảo dưỡng, kịp thời mua bổ sung hoặc đề xuất cấp bổ sung các trang thiết bị trong phòng học bộ môn, đáp ứng nhu cầu dạy học và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Thư viện

- Mở cửa thư viện đúng lịch cho học sinh vào đọc sách báo, giáo viên nghiên cứu tài liệu.
- Xây dựng thư viện ở mỗi lớp học để học sinh dễ dàng tiếp cận với sách báo, xây dựng văn hóa đọc trong học sinh toàn trường; tổ chức ngày hội đọc sách.
- Huy động học sinh ủng hộ các đầu sách giáo khoa 6,7,8 theo chương trình GDPT mới để xây dựng tủ sách dùng chung nhằm giúp các em học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sách của thư viện để học tập.
- Mua bổ sung các đầu sách tham khảo, xây dựng tủ sách Pháp luật, tủ sách Hạt giống tâm hồn phục vụ công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của HS.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện duy trì các tiêu chí thư viện tiên tiến cấp Thành phố và đăng ký kiểm tra công nhận thư viện nhà trường đạt danh hiệu thư viện tiên tiến cấp Thành phố.

3. Thiết bị đồ dùng dạy học

- 100% giáo viên sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học trong các tiết dạy.
- Nhân viên thiết bị có sổ theo dõi việc mượn trả thiết bị đồ dùng dạy học; BGh kiểm tra đánh giá việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học của giáo viên qua các tiết học, các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề.
- Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, viết phần mềm học tập theo bộ môn.
- Ngay từ đầu năm học thực hiện việc rà soát trang thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học, mua mới, mua bổ sung và đề xuất cấp bổ sung các thiết bị đồ dùng dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Phòng học và các phòng chức năng

- Vệ sinh sạch sẽ, đủ ánh sáng, quạt mát, các thiết bị điện an toàn.

- Thường xuyên kiểm tra rà soát để sửa chữa kịp thời các thiết bị trong phòng học và phòng chức năng đáp ứng yêu cầu giảng dạy của giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng và kế hoạch tập huấn sử dụng phòng học, phòng chức năng phát huy vai trò của các trang thiết bị, đồ dùng trong phòng.

- Giáo viên đăng ký sử dụng phòng chức năng thường xuyên, hiệu quả.

VI. CHỈ TIÊU ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN TRƯỜNG HỌC

1. Giữ gìn tài sản của CB, GV, NV và HS

- Làm tốt công tác an ninh trường học, không để xảy ra mất mát đồ dùng, phương tiện của CBGV, NV và học sinh trong nhà trường.

- 100% CB, GV, NV và HS có ý thức và thực hiện tốt việc giữ gìn tài sản trong và ngoài nhà trường.

2. Đảm bảo an toàn CB, GV, NV và HS

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, cắt tỉa cây xanh, rà soát các hạng mục công trình lớp học như cửa, lan can, quạt trần, bóng đèn, các thiết bị điện khác để đảm bảo an toàn cho học sinh và CBGV, NV.

- 100 % CBGV, NV và học sinh được tuyên truyền đầy đủ về phòng chống dịch bệnh trong trường học

- Không để xảy ra dịch bệnh trong trường học.

- Khám sức khỏe định kì cho CBGV, NV và học sinh 1 lần/năm.

- Xây dựng kế hoạch và đảm bảo an toàn cho 100% CB, GV, NV và HS trong nhà trường.

3. Phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền phòng chống các TNXH.

- Tích hợp giáo dục tuyên truyền Pháp luật qua các môn học như Ngữ văn, giáo dục công dân, GD địa phương, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp.

- Phối hợp với các đoàn thể, chính quyền, công an địa phương để làm công tác tuyên truyền toàn dân; với Trung tâm trợ giúp pháp lý Hà nội và phòng Tư pháp huyện Thanh trì để tư vấn pháp luật phòng chống các tệ nạn xã hội cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động NGLL, các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật, phòng chống các tệ nạn xã hội.

- 100% CNGV, NV và học sinh tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do các cấp tổ chức.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường. 100% HS, CMHS, CB, GV, NV ký cam kết đầu năm không vi phạm các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt nội quy, quy định trong nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

4. Tổ chức phòng tư vấn tâm lý học sinh

Xây dựng kế hoạch và thành lập Hội đồng tư vấn tâm lý học đường. Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của phòng tư vấn tâm lý học đường, chia sẻ và kịp thời nắm bắt, giúp đỡ các em HS có vấn đề về tâm lý trong nhà trường.

Phân công giáo viên trực tư vấn tâm lý học đường cho học sinh, có sổ trực, ghi chép đầy đủ.

Cán bộ làm công tác tư vấn tâm lý trực và giải đáp, tư vấn giúp các em những thắc mắc, băn khoăn, những điều khó xử trong quan hệ bạn bè, thầy cô, gia đình; phát hiện sớm, phòng ngừa các suy nghĩ, hành động tiêu cực của học sinh.

Trong năm học tổ chức từ 01-02 chuyên đề có mời diễn giả hoặc chuyên gia tư vấn tâm lý học đường về nói chuyện với CB, GV, NV và HS toàn trường.

5. Đảm bảo an ninh an toàn trường học

Đảm bảo an toàn cho CB, GV, NV và HS toàn trường, không để xảy ra tai nạn thương tích, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Không để xảy ra các nguy cơ gây mất an toàn như: Ngã, điện giật, cháy nổ, vật sắc nhọn đâm, cắt, đánh nhau, bạo lực...

100% CB, GV, NV, HS trong trường được tuyên truyền và có kiến thức, kỹ năng nhận biết dấu hiệu, cách phòng chống dịch Covid-19 và một số bệnh theo mùa.

Đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị y tế cũng như các phương án đảm bảo sức khỏe cho học sinh, cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh an toàn trường học. Cử đầy đủ CB, GV, NV tham gia các buổi tập huấn các cấp về công tác an ninh an toàn trường học. Thực hiện 02 buổi tập huấn nghiệp vụ về công tác đảm bảo an ninh an toàn trường học cho CB, GV, NV, HS nhà trường.

Phấn đấu đạt trường học an toàn năm học 2023-2024.

VII. CHỈ TIÊU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân

*** Tập thể:**

- Chi bộ đạt Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
- Thư viện đạt Tiên tiến cấp Thành phố.

***Cá nhân:**

- Chiến sĩ thi đua cấp huyện: **14** đồng chí.
- Lao động tiên tiến: **56/56** CB, GV, NV biên chế và HĐLĐ 68, đạt 100%.
- Giáo viên giỏi cấp huyện: **03** đồng chí (đảm bảo 100% dự thi đều đạt giải).
- Giáo viên giỏi cấp Thành phố: **01** đồng chí.

2. Khen thưởng tập thể, cá nhân

2.1. Tập thể

- Tập thể đạt Giấy khen cấp huyện.
- Công đoàn được tặng Giấy khen của LĐLĐ huyện.
- Liên Đội TNTP vững mạnh cấp Thành phố.
- Chi đoàn: Tiên tiến xuất sắc.
- Tập thể tiên tiến về TDTT.

2.2. Cá nhân

- Bằng khen của UBND thành phố: 03 đồng chí
- Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện: 5 - 7 đ/c

DANH SÁCH CB, GV, NV ĐĂNG KÍ THI ĐUA NĂM HỌC 2023-2024

STT	Họ và tên	Môn	Hình thức khen thưởng		
			GK của UBND huyện	CSTĐ cơ sở	BK của UBND TP
1	Nguyễn Thị Minh Thảo	Quản lý	x	x	
2	Phạm Thị Thanh Huyền	Quản lý	x	x	
3	Trần Thị Phương Tình	Quản lý	x	x	
4	Nguyễn Văn Phong	Lịch sử - Địa lý	x	x	x
5	Nguyễn Thị Hoa	Lịch sử - Địa lý	x	x	
6	Phạm Thu Hiền	Chủ nhiệm	x	x	
7	Hoàng Thị Huyền	Toán	x	x	
8	Nguyễn Thị Việt Nga	Toán	x	x	
9	Trần Thị Thanh Hương	GDCD	x	x	
10	Lê Đình Thuấn	Giáo dục thể chất	x	x	
11	Nguyễn Thị Kim Thanh	Âm nhạc	x	x	x
12	Đào Thị Hoàng Ly	Khoa học tự nhiên	x	x	
13	Nguyễn Thị Thanh	Công nghệ	x	x	
14	Nguyễn Thị Yên	Y tế	x	x	x

KẾ HOẠCH CÁC THÁNG TRONG NĂM HỌC 2023-2024

TT	NỘI DUNG KẾ HOẠCH	PHỤ TRÁCH	GHI CHÚ
THÁNG 8 NĂM 2023			
1	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL, GV	Đ.c Tình, Huyền, GV	
2	Tham gia các cuộc tập huấn của Bộ; Sở và Phòng GD&ĐT	BGH, giáo viên, nhân viên	
3	Đăng kí chuẩn PCGD, XMC các mức độ năm 2023	Đ.c Huyền	
4	Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới 2023-2024	BGH, giáo viên chủ nhiệm	
5	Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt kế hoạch cho năm học mới	BGH, TTCM, giáo viên	
6	Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn	Tổ trưởng CM, giáo viên dạy	
7	Tổng kết năm học 2022-2023 và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024	Ban giám hiệu	
8	Họp Giáo vụ các bộ môn và tham gia chuyên đề cấp Thành phố	Giáo viên cốt cán	
9	Tham gia kiểm tra khảo sát chọn Đội tuyển HSG lớp 9 vòng 1	Đ.c Huyền, Tình, GV dạy, HS đội tuyển	
10	Tổ chức ôn tập, thi lại; xét duyệt lên lớp, lưu ban cho học sinh các khối.	BGH, GVCN	
11	Hoàn thành biên chế lớp học trước 31/8/2023.	Ban giám hiệu	
THÁNG 9 NĂM 2023			
1	Họp, phổ biến nhiệm vụ chuyên môn đầu năm.	BGH	
2	Thực hiện biên chế năm học mới từ 05/9/2023. Khai giảng năm học mới.	Ban giám hiệu	
3	Thực hiện giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT cho học sinh	Đ.c Tình, Huyền, giáo viên dạy	
4	Phân công chuyên môn và xếp TKB	BGH	
5	Tiếp tục phát động các cuộc vận động đã nêu trong nhiệm vụ năm học, triển khai	Đ.c Huyền, Đ.c Phương Anh,	

	kế hoạch các cuộc vận động và tổ chức ký cam kết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường	GVCN	
6	Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về PCMT, PCTP, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục TTATGT. Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục ATGT	Đ.c Tình, Giáo viên chủ nhiệm	
7	Báo cáo tài chính, xin chủ trương thu-chi năm học 2023-2024. Nộp báo cáo đầu năm (ngày 15/9).	BGH, thủ quỹ, kế toán	
8	Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Bộ GDĐT	BGH, giáo viên chủ nhiệm	
9	Họp Ban đại diện CMHS, triển khai hoạt động, ký cam kết trách nhiệm GD giữa gia đình và nhà trường.	BGH và GVCN	
10	Cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD	Đ.c Huyền	
11	Đăng ký danh hiệu thư viện trong năm học 2023-2024 theo lịch quy định	Đ.c Phong, Kim Thu	
12	Đăng kí mô hình, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường	Đ.c Thảo	
13	Xây dựng KHGD, KHDH nộp PGD xác nhận	Đ.c Huyền, Tình	
14	Bồi dưỡng HSG lớp 9	BGH, GV dạy đội tuyển	
15	Tham dự các chuyên đề cấp TP do Sở GD&ĐT tổ chức	Giáo viên cốt cán	
16	Tham gia giải chạy báo Hà Nội Mới lần thứ 48	Đ.c Huyền	
17	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
18	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
19	Thực hiện kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẽ chia trách nhiệm”	Ban giám hiệu	

	THÁNG 10 NĂM 2023		
1	Thực hiện chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch	BGH, giáo viên	
2	Tổ chức Hội nghị CB, GV, NV. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024	Đ.c Thảo, Huyền, Tình	
3	Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53	Đ.c Tình, Phương Anh	
4	Đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2023-2024: nộp PGD trước 12/10	Đ.c Thảo	
5	Hưởng ứng và tham gia cuộc thi Nghiên cứu KHKT dành cho HS cấp huyện (nếu có).	Đ.c Huyền	
6	Sở kiểm tra chuyên môn; Đánh giá ngoài các đơn vị, kiểm tra trường đạt chuẩn Quốc gia, kiểm tra PCGD	Ban giám hiệu	
7	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
8	Đăng ký danh hiệu thư viện trong năm học 2023-2024 theo lịch quy định	Đ.c Phong, Kim Thu	
9	Bồi dưỡng HSG lớp 9 và HSNK 6, 7, 8; Thi HSG lớp 9 cấp huyện, lựa chọn đội tuyển HSG lớp 9 cấp Thành phố	BGH, GV dạy đội tuyển	
10	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
	THÁNG 11 NĂM 2023		
1	Tham gia thi GVĐG cấp thành phố môn Hoá học. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT theo lịch	Đ.c Huyền, Bích Thủy GV dạy	
2	Tham gia trưng bày đề tài trong cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS cấp huyện (nếu có).	Đ.c Huyền	
3	Sở GD&ĐT kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; kiểm tra chuyên đề một số mặt hoạt động, kiểm tra PCGD, khảo sát đánh giá ngoài trường	Ban giám hiệu	

	THCS đạt chuẩn Quốc gia		
4	Kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	Ban giám hiệu, CTCD	
5	Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ I (trước 15/11)	Đ.c Thảo	
6	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
7	Bồi dưỡng HSG lớp 9 và HSNK 6, 7, 8	BGH, GV dạy đội tuyển	
8	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
	THÁNG 12 NĂM 2023		
1	Tổ chức kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ 1); Sơ kết các cuộc vận động. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS theo lịch	Đ.c Tình, Huyền, Giáo viên dạy	
2	Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2023; Tổng kết công tác PCMT năm 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024	Đ.c Thảo	
3	Sở GD&ĐT kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch, tổ chức các chuyên đề chuyên môn và khảo sát đánh giá ngoài trường trung học đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch, kiểm tra và Tổng kết công tác PCGD 2023	Ban giám hiệu	
4	Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDDT-GDTrH ngày 31/10/2014 và việc tự chủ trong thực hiện Kế hoạch dạy học tại nhà trường	Đ.c Tình, Huyền	
5	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8	BGH, giáo viên	
6	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
7	Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 9 và HSNK 6, 7, 8	BGH, GV dạy đội tuyển	

8	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
	THÁNG 01 NĂM 2024		
1	Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT theo lịch	Đ.c Thảo	
2	Đội tuyển HSG lớp 9 tham gia dự thi HSG các môn văn hóa và khoa học cấp TP; đăng kí thi nghề phổ thông. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học	BGH, GV dạy đội tuyển	
3	Tham gia Ngày hội STEM cấp huyện; Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS Trung học cấp thành phố (nếu có).	Đ.c Huyền	
4	Hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm	Ban giám hiệu	
5	Thực hiện các chuyên đề chuyên môn và khảo sát đánh giá ngoài trường đạt chuẩn Quốc gia	Đ.c Tình, Huyền	
6	Tham gia kiểm tra và tổng kết công tác PCGD 2023; Triển khai kế hoạch năm 2024	Đ.c Huyền	
7	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8	BGH, giáo viên	
8	Tiếp tục bồi dưỡng HSNK 6, 7, 8	BGH, GV dạy đội tuyển	
9	Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đối với các môn GDCD, Lịch sử và Địa lý (nội dung Địa lí), GDTC	Ban giám hiệu, Tổ trưởng CM	
10	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
11	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
	THÁNG 02 NĂM 2024		
1	Dự khai mạc và tham gia thi GVĐG cấp huyện các môn GDCD, Lịch sử và Địa lý (nội dung Địa lí), GDTC. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT	Đ.c Tình, Huyền, GV dự thi	

	theo lịch		
2	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8	BGH, giáo viên	
3	Tiếp tục bồi dưỡng HSNK 6, 7, 8	BGH, GV dạy đội tuyển	
4	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
5	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
6	Nghỉ Tết Nguyên đán	Đ.c Thảo	
	THÁNG 03 NĂM 2024		
1	Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch	BGH, GV dạy	
2	Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2023	Đ.c Tình, Phương Anh	
3	Thi Toán Hà Nội mở rộng – HOMC	Đ.c Huyền	
4	Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ II (trước 15/3)	Đ.c Thảo	
5	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8	BGH, giáo viên	
6	Tham gia thi HSNK 6, 7, 8 cấp huyện	BGH, GV dạy đội tuyển	
7	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
8	Tham gia các lớp tập huấn, BDTX, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
	THÁNG 04 NĂM 2024		
1	Tổng kết thi HOMC (nếu có). Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch	Đ.c Huyền	
2	Tổng kết Hội thi GVĐG cấp huyện, tham gia thi GVG cấp thành phố năm học 2023-2024 môn GDCD, Lịch sử và Địa lý (nội dung Địa lý), GDTC	Đ.c Tình, Huyền, GV dự thi	
3	Kiểm tra công tác PCMT	Ban giám hiệu	
4	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8	BGH, giáo viên	

5	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
6	Tham gia các lớp tập huấn, BDTX, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
7	Phòng GD&ĐT kiểm tra thi đua	Ban giám hiệu	
	THÁNG 5 NĂM 2024		
1	Kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ II); xét tốt nghiệp THCS; tổng kết năm học 2023-2024	Ban giám hiệu	
2	Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học	Đ.c Thảo	
3	Nộp Phòng GD&ĐT kết quả điểm THCS (trước 30/5). Xét tốt nghiệp THCS	Đ.c Thảo	
4	Tham gia lựa chọn SGK lớp 9	BGH, giáo viên	
5	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 8	BGH, giáo viên	
6	Phòng GD&ĐT kiểm tra công tác KTNB của nhà trường	Đ.c Huyền	
7	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề theo kế hoạch	BGH, giáo viên	
	THÁNG 6 NĂM 2024		
1	Nộp báo cáo tổng kết năm học: nộp phòng trước 05/6	Đ.c Thảo	
2	Thi tuyển sinh vào 10 – THPT	Đ.c Thảo	
3	Nộp huyện các hồ sơ xét duyệt thi đua (trước 15/6)	Đ.c Thảo	
4	Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2024	Đ.c Huyền	
5	Phát động tháng cao điểm PCMT và các TNXH, cao điểm là ngày 26/6/2024 - ngày toàn dân PCMT	Đ.c Thảo	
6	Hoàn thành lựa chọn SGK lớp 9	BGH, giáo viên	
7	Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6,7,8	BGH, giáo viên	
8	Tổ chức đánh giá CC-VC, chuẩn chức danh nghề nghiệp, kết quả BDTX năm học 2023-2024	Đ.c Thảo	
	THÁNG 7 NĂM 2024		
1	Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch; Sở	Đ.c Tình, Huyền	

